

Số: /KH-SKHCN

Hung Yên, ngày tháng 02 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 412/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Chương trình hành động số 17/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2024.

Trên cơ sở đánh giá các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và kết quả công tác đạt được năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ (sau đây viết tắt là Sở) xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 với những nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ; Nghị quyết số 412/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh; Kế hoạch 5 năm (2021-2025) của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 17/CTr-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) và các văn bản chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), ... trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

2. Xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và thời gian thực hiện để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

3. Làm cơ sở, căn cứ để đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác hàng tháng, quý, năm và đánh giá, kiểm điểm, bình xét thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị và cá nhân công chức, viên chức và người lao động năm 2024.

4. Bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Bộ KH&CN, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao tại các nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo điều hành; chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

5. Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục triệt để các mặt hạn chế, yếu kém; bám sát các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch này; chủ động rà soát lại các chỉ tiêu kế hoạch, xác định rõ nguyên nhân, hạn chế, từ đó đề ra các biện pháp tổ chức triển khai nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình với tinh thần trách nhiệm cao nhất, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 đã được Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

### **1. Mục tiêu chung**

Thực hiện có hiệu quả chiến lược, kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh trong tổ chức, triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, kinh doanh và đời sống; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong tất cả các lĩnh vực KH&CN, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, dự toán ngân sách nhà nước, văn hóa công sở, nâng cao chỉ số cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Triển khai hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN tại địa phương, trong đó tập trung các nhiệm vụ đã được phê duyệt như: Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình quốc gia hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Chương trình phát triển thị trường KH&CN tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch KH&CN tỉnh Hưng Yên năm 2024 và các kế hoạch khác liên quan.

b) Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhà nước; công tác pháp chế; phòng chống tham nhũng; thi đua khen thưởng; dân vận chính quyền gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo”; ... và hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực KH&CN, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn hóa công sở, đạo đức công vụ... trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý để triển khai giao quyền tự chủ toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

**3. Một số chỉ tiêu chính:** *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

### **III. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Tiếp tục bám sát Chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2025, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập, Ủy ban nhân dân tỉnh giao;... và các kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực kinh tế - xã hội sau đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh, nhất là Kết luận số 685-KL/TU ngày 30/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đến cuối nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 188-KH/TU ngày 04/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 18/9/2020 thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 203-KH/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 27/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; ... Để hoạt động KH&CN đạt được hiệu quả cao, ngày càng có vai trò và đóng góp nhiều hơn trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, toàn ngành KH&CN của tỉnh cần tập trung phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục rà soát, xây dựng, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành một số cơ chế, chính sách có liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đưa khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực chính, là tác nhân đột phá của tăng trưởng kinh tế. Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 -2030; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 203-KH/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; ... .

2. Xây dựng, ban hành và thực hiện có hiệu quả các kế hoạch của Sở KH&CN năm 2024: Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch chuyển đổi số; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2030; ....

3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN; các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước, cấp Bộ; các dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi triển khai trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng tiên bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống; xây dựng và nhân rộng các mô hình điểu cho hiệu quả kinh tế cao nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới người dân; tranh thủ tối đa nguồn ngân sách từ Trung ương thông qua các đề tài, dự án cấp quốc gia, dự án nông thôn miền núi, hoạt động hợp tác quốc tế... tích cực tuyên truyền vận động xã hội hoá hoạt động KH&CN, huy động sự đóng góp trí tuệ và vật chất của các tổ chức cá nhân để phát triển KH&CN của tỉnh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu sản phẩm hàng hóa; phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện các giải pháp nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về tài sản trí tuệ trong hội nhập kinh tế; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ, tham gia hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong và ngoài nước.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án: “Điều tra, đánh giá, xây dựng bộ dữ liệu phóng xạ môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã Hội tỉnh Hưng Yên”.

7. Phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; khuyến khích và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp bằng đổi mới sáng tạo, trọng tâm là doanh nghiệp, các cơ sở nghiên cứu, trường đại học; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển hệ tri thức việt số hóa”; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 16/9/2021 hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021- 2025.

8. Tăng cường hoạt động thông tin, thống kê KH&CN; cập nhật, bổ sung và khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu KH&CN quốc gia và của bộ, ngành, địa phương; công khai thông tin về việc thực hiện và kết quả ứng dụng nhiệm vụ KH&CN các cấp để mọi tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận khi có nhu cầu; tổ chức điều tra tiềm lực KH&CN của các tổ chức KH&CN thuộc Chương trình Điều tra thống kê quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quy định và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê ngành KH&CN theo quy định của pháp luật.

9. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông minh, chuyên đổi số trong KH&CN; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin KH&CN.

10. Tiếp tục phát triển thị trường KH&CN; tạo sự liên thông giữa thị trường KH&CN với thị trường hàng hóa, dịch vụ, thị trường lao động, thị trường vốn; thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài và tỉnh Hưng Yên; hỗ trợ thương mại hóa các sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường; tìm kiếm mua công nghệ nguồn, công nghệ cao cho một số ngành lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 27/4/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 Phê duyệt Chương trình phát triển thị trường KH&CN tỉnh Hưng Yên đến năm 2030.

11. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiên bộ khoa học và đổi mới công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai các hoạt động xúc tiến công nghệ cho các doanh nghiệp trong nước từ các nước tiên tiến trên thế giới; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ, tham gia hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong và ngoài nước.

12. Tiếp tục tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh; thường xuyên hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2025 vào hoạt động; đáp ứng yêu cầu quản lý trong nước và hội nhập quốc tế; tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch về đổi mới đo lường, hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa như: Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 17/10/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/6/2021 thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

13. Thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, ... cho Trung tâm thông tin, thống kê, ứng dụng KH&CN. Tăng cường đầu tư nâng cao năng lực đo lường, thử nghiệm cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

14. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ hạt nhân, sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở y tế, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đào tạo nâng cao năng lực xây dựng quy chuẩn địa phương, tiêu chuẩn cơ sở, kiểm định viên đo lường, kiểm soát viên chất lượng, ... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

15. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực KH&CN: xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác Cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN; đẩy mạnh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tập trung chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP<sup>Tr</sup>.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Tùng Chuẩn**